

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày 24/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Bửu và bà Phạm Thị Thơm.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Trung.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Hữu Ái – Kiểm sát viên.

Ngày 24/11/2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cư Jút xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 02/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐXXST-HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Sỹ N**; Sinh năm: 1992 tại Cao Bằng; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 7, TT E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố 7, TT E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Dân tộc: Nùng; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Hoàng Văn Y (đã chết) và bà Đinh Thị D, sinh năm 1967; Vợ: Lương Thị M và 01 con, sinh năm 2012; Tiền án: 02 tiền án. Tại Bản án số: 57/2016/HSPT ngày 08/6/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm tù, ngày 30/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Tại Bản án số: 03/2019/HSST ngày 09/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/03/2020 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2020, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. (có mặt)

- ***Người bị hại:***

1) Ông Bùi Văn X, sinh năm 1977.

Trú tại: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1980.

Trú tại: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Mai Thị N, sinh năm 1987.

Trú tại: Tổ dân phố 7, TT E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (vắng mặt)

- ***Người làm chứng:*** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/7/2020, Nông Duy T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 48H2-0724 chở Hoàng Sỹ N đi từ thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông vào thôn 9, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông chơi. Khi đi ngang qua vườn nhà ông Bùi Văn X tại thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện vườn nhà ông X có cây sầu riêng, không có người trông coi nên T nói với N “trong này có sầu riêng, tao vào hái mày đứng ngoài đợi nếu có người đuổi bắt thì chờ tao bỏ chạy” thì N đồng ý. Sau đó, T đi vào vườn nhà ông X hái trộm 02 (hai) quả sầu riêng rồi xách ra chỗ N đang đứng đợi và nói còn nhiều sầu riêng đi kiếm bao quay lại hái để bán kiếm tiền, N đồng ý. T giấu 02 (hai) quả sầu riêng vừa hái trộm được vào bụi cây ở ven đường dân sinh tiếp giáp với vườn nhà ông X rồi cùng N đi tìm kiếm bao tải. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi kiếm được bao tải thì T và N quay lại vườn nhà ông X để tiếp tục trộm sầu riêng. T và N dựng xe mô tô BKS 48H2-0724 ở ngoài đường dân sinh phía cuối vườn nhà ông X rồi đi bộ vào vườn nhà ông X, N trèo lên cây sầu riêng hái trộm 04 (bốn) quả sầu riêng, T đứng dưới đất bỏ sầu riêng vào bao tải. Sau đó, N vác bao tải đựng sầu riêng đi đến vị trí xe mô tô BKS 48H2-0724, T đi cùng và đến vị trí giấu 02 (hai) quả sầu riêng hái trộm trước đó lấy đem bỏ vào bao tải sầu riêng vừa hái trộm được. Khi cả hai đang đưa bao tải sầu riêng vừa hái trộm được lên xe mô tô thì bị ông X cùng người dân bắt quả tang và thu giữ một bao tải có đựng 06 (sáu) quả sầu riêng có trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng cơm vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan và 01 xe mô tô BKS 48H2-0724.

Vật chứng của vụ án Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút thu giữ gồm:

- 06 (sáu) quả sầu riêng có trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng cơm vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan;
- 01 (một) bao xác rắn đã qua sử dụng có kích thước 83cm x 57cm, trên bao có dòng chữ JAPAN VIETNAM;
- 01 (một) xe mô tô loại YAMAHA màu đỏ mang BKS 48H2-0724.

Tại kết luận định giá tài sản số: 17/KL-HĐĐG ngày 31/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Đắk Nông kết luận: 06 (sáu) quả sầu riêng loại sầu riêng cơm vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan có tổng trọng lượng 32 kg, chưa bóc vỏ tại thời điểm ngày 24/7/2020 có giá trị là 1.760.000đ (*Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Bản Cáo trạng số: 40/CTr-VKS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố bị cáo Hoàng Sỹ N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút

truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, bị cáo thừa nhận đã có 02 tiền án: Trong đó có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C. Việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo như bản Cáo trạng số: 40/CTr-VKS ngày 29/10/2020 về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Hoàng Sỹ N phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ N từ 01 (một) năm tù đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút: Trả lại 06 (sáu) quả sầu riêng có tổng trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng com vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan cho ông Bùi Văn X; Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 48H2-0724 cho chị Mai Thị N.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao xác rắn có dòng chữ JAPAN VIETNAM do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Bùi Văn X, bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo đã có 02 tiền án: Trong đó có 01 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” và 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, tiếp đến ngày 24/7/2020, tại vườn nhà ông Bùi Văn X và bà Nguyễn Thị C ở thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Hoàng Sỹ N đã có hành vi lén lút trộm cắp của ông Bùi Văn X 06 (sáu) quả sầu riêng có trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng cơm vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan trị giá là 1.760.000đ (*Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*) thì bị bắt quả tang.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Sỹ N phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....
b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Theo kết quả định giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.760.000đ (*Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*). Bị cáo đã có 02 tiền án về tội “Cướp giật tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng đối với bị cáo hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản trộm cắp không lớn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với Nông Duy T đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, đã có hành vi cùng bị cáo Hoàng Sỹ N trộm cắp tài sản của ông Bùi Văn X và bà Nguyễn Thị C. Tuy nhiên, Nông Duy T đã bỏ trốn nên bị CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định truy nã và tách vụ án hình sự, khi nào bắt được sẽ đưa ra xử lý sau.

Đối với bị cáo Hoàng Sỹ N, khi bị người dân phát hiện hành vi trộm cắp tài sản đã đánh bị cáo bị bầm trên người, tuy nhiên không xác định được ai đánh. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo từ chối giám định, không yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

[3]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút: Trả lại 06 (sáu) quả sầu riêng có tổng trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng com vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan cho ông Bùi Văn X; Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 48H2-0724 cho chị Mai Thị N.

- 01 (một) bao xác rắn có dòng chữ JAPAN VIETNAM do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Bùi Văn X và bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Sỹ N** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo **Hoàng Sỹ N** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 25/8/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút: Trả lại 06 (sáu) quả sầu riêng có tổng trọng lượng 32 kg, loại sầu riêng com vàng hạt lép, giống Ri 6 của Thái Lan cho ông Bùi Văn X; Trả lại 01 (một) xe mô tô BKS 48H2-0724 cho chị Mai Thị N.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao xác rắn có dòng chữ JAPAN VIETNAM.

(Đặc điểm có trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 03/11/2020)

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Bùi Văn X và bà Nguyễn Thị C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Sỹ N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Công an huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện C;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Lan